

Số: /BC-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 9/2026

I. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 năm 2026

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Hoạt động sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh tiếp tục đạt kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của nền kinh tế địa phương. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 8/2026 ước tăng 28,85% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 13,88%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 29,28%; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 5,15%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 3,09%.

Một số ngành có mức tăng cao như: Sản xuất thiết bị điện tăng 32,65%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 30,43%; sản xuất trang phục tăng 26,87%; sản xuất kim loại tăng 20,22%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 13,68%...; trong khi đó một số ngành giảm sâu, phản ánh sự khó khăn về thị trường tiêu thụ và đơn hàng như: In, sao chép bản ghi các loại giảm 57,38%; ngành dệt giảm 43,22%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 35,29%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 32,96%; sản xuất đồ uống giảm 29,03%;... Nguyên nhân chủ yếu do chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng, thu hẹp quy mô đơn hàng từ các thị trường truyền thống và sự cạnh tranh gay gắt về giá cả.

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP toàn ngành ước tăng 22,15% so với cùng kỳ, tiếp tục ghi nhận là mức tăng trưởng cao trong sự phát triển kinh tế của tỉnh. Tuy nhiên, động lực tăng trưởng các ngành chưa thực sự đồng đều và có sự phân hóa rõ nét: Đà tăng trưởng chịu sự phụ thuộc lớn vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 22,57%) - đặc biệt là nhóm sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính, thiết bị điện và may mặc; trong khi ngành khai khoáng vẫn gặp nhiều khó khăn (giảm 0,75%).

1.2. Hoạt động tài chính, tín dụng

- **Thu ngân sách:** Kết quả thu ngân sách nhà nước đến ngày 31/8/2026 đạt 19.769,656 tỷ đồng bằng 74,5% dự toán TTCP và bằng 73,5% HĐND tỉnh giao, bằng 121,1% so với cùng kỳ. Trong đó: thu nội địa đạt 16.040,631 tỷ đồng bằng 68% dự toán TTCP và HĐND tỉnh giao, bằng 114,2% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động XNK đạt 3.547,843 tỷ đồng bằng 120,3% dự toán TTCP và HĐND tỉnh giao, bằng 175,9% so với cùng kỳ.

Thu tiền sử dụng đất: số thu dự kiến cả năm là 5.800 tỷ đồng, lũy kế thu được 3.232 tỷ đồng, đạt 58,8% dự toán TTCP và đạt 55,7% HĐND tỉnh giao, đạt 69,5% so với cùng kỳ.

- **Chi ngân sách nhà nước:** Chi ngân sách nhà nước đến ngày 31/8/2026 đạt 17.291,173 tỷ đồng, bằng 61,9% dự toán TTCP & bằng 61,3% dự toán HĐND tỉnh giao. Đạt 88,1% so với cùng kỳ.

Trong đó: Chi thường xuyên đạt 11.593,818 tỷ đồng (bằng 92,9% so với cùng kỳ, bằng 64,7% dự toán Chính phủ giao, bằng 59,8% dự toán HĐND tỉnh giao); chi chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, nhiệm vụ khác ước đạt 554,482 tỷ đồng (bằng 27,3% so với cùng kỳ, bằng 17,8% dự toán Chính phủ giao, bằng 32,3% dự toán HĐND tỉnh giao).

- Hoạt động ngân hàng:

Triển khai các giải pháp để ổn định mặt bằng lãi suất; tiếp tục công bố thông tin lãi suất cho vay trên trang thông tin điện tử của ngân hàng, trụ sở và các điểm giao dịch nhằm cung cấp thông tin cho khách hàng khi gửi tiền, tiếp cận vốn vay.

Đến 31/7/2026, tổng nguồn vốn huy động của các TCTD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đạt 160.455 tỷ đồng, tăng 6,03% so với cuối năm 2025. Ước đến 31/8/2026 đạt 160.900 tỷ đồng, tăng 9,62% so với cùng kỳ năm trước, tăng 6,33% so với cuối năm 2025.

Tổng dư nợ tín dụng của các TCTD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến 31/7/2026 đạt 178.007 tỷ đồng, tăng 8,46% so với cuối năm 2025. Ước đến 31/8/2026, đạt 179.700 tỷ đồng, tăng 16,15% so với cùng kỳ năm trước, tăng 9,49% so với cuối năm 2025.

- Nợ xấu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ước đến 31/8/2026 khoảng 1.378 tỷ đồng, chiếm 0,77%/tổng dư nợ trên địa bàn tỉnh.

1.3. Sản xuất nông nghiệp

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính vụ mùa ước đạt 67,3 nghìn ha, tăng 0,7% so cùng kỳ năm trước (chủ yếu do chuyển đổi cơ cấu cây trồng và xây dựng các khu công nghiệp). Trong đó, cây lương thực có hạt ước đạt 60,7 nghìn ha, tăng 1,2% so với cùng kỳ và bằng 99,6% kế hoạch; diện tích rau các loại ước đạt 5,0 nghìn ha, giảm 3,6% so với cùng kỳ.

Cây chè: Diện tích chè mới trồng (trồng năm 2025) đang được chăm sóc tốt; diện tích chè kinh doanh đang được chăm sóc và cho thu hoạch. Sản lượng chè búp tươi tháng 8 ước đạt 30.150 tấn, lũy kế 8 tháng ước đạt 209.738 tấn, bằng 75,5% KH năm. Cây chè trong giai đoạn phát triển búp, thu hái búp và sản lượng đạt cao nhất trong năm. Giá chè búp tươi bình quân 28.414 đồng/kg, chỉ số giá chè tăng 10,37% so với cùng kỳ năm trước. Nguồn nguyên liệu cho chế biến chè ổn định, việc thu mua, vận chuyển nguyên liệu diễn ra thuận lợi.

Cây ăn quả: Năm 2026, dự kiến trồng mới 278 ha cây ăn quả chủ lực; từ đầu năm đến nay đã trồng mới được 200 ha (trong tháng 8 do thời tiết nắng nóng và thời vụ không phù hợp, các địa phương chưa tiếp tục thực hiện trồng mới cây

ăn quả). Các loại cây ăn quả trên địa bàn tỉnh sinh trưởng, phát triển tốt; một số cây ăn quả như: Nhãn, ổi, thanh long, na đang giai đoạn thu hoạch; bưởi, cam, chanh, hồng không hạt,... trong giai đoạn quả non.

- **Chăn nuôi:** Hoạt động sản xuất chăn nuôi được duy trì, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 8 ước đạt 18.950 tấn, lũy kế 8 tháng ước đạt 185.200 tấn, bằng 70,4% KH, trong đó: Thịt lợn 84.760 tấn; thịt gia cầm 92.090 tấn; thịt trâu, bò 8.350 tấn.

- **Tình hình dịch bệnh:** Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không tái bùng phát các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Lũy kế trong 8 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh phát hiện 01 ổ bệnh Lở mồm long móng gia súc và 01 ổ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Đến nay, các ổ bệnh đã qua trên 21 ngày không phát sinh lợn ốm chết, ngành chức năng tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng bổ sung các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng quy định.

- **Lâm nghiệp:** Công tác trồng rừng được quan tâm, tích cực triển khai. Diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 270,26 ha, bằng 112,51% so cùng kỳ, lũy kế 8 tháng diện tích rừng trồng tập trung trên địa bàn tỉnh là 7.953,66 ha bằng 115,46% so với cùng kỳ và bằng 106% so kế hoạch.

Tình hình khai thác và chế biến lâm sản: Trong tháng 8/2026 trên địa bàn tỉnh là 42.056,5 m³ bằng 73,28% so cùng kỳ, lũy kế 8 tháng sản lượng khai thác gỗ là 590.379,5 m³ bằng 114,24% so cùng kỳ và bằng 79,3% so kế hoạch.

Công tác quản lý bảo vệ rừng: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Lũy kế từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ cháy rừng diện tích rừng bị cháy là 1,55 ha.

- **Thủy sản:** Hiện nay, các cơ sở sản xuất giống thủy sản trong tỉnh đang tiếp tục thực hiện nuôi vỗ cá bố mẹ các loại, cá giống lưu. Từ đầu năm đến nay không có dịch bệnh nguy hiểm đối với thủy sản nuôi thương phẩm. Sản lượng thủy sản trong tháng thu hoạch ước đạt 1.900 tấn bằng 103,71% so cùng kỳ, lũy kế 8 tháng sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 15.500 tấn, bằng 107% so cùng kỳ và đạt 67,1% so với kế hoạch.

- **Tình hình thiên tai:** Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 13 đợt thiên tai làm 02 người chết, 11 người bị thương, thiệt hại về tài sản ước khoảng 268,4 tỷ đồng. Ngay sau khi có sự cố xảy ra, lãnh đạo tỉnh, các ngành chức năng và địa phương đã kịp thời triển khai công tác khắc phục sự cố, hỗ trợ, động viên các gia đình bị thiệt hại, đảm bảo ổn định cuộc sống cho Nhân dân.

1.4. Thương mại, dịch vụ và giá tiêu dùng

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 8 tháng đầu năm 2026 ước đạt 45.972 triệu USD, tăng 33% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị xuất khẩu ước đạt 26.304,3 triệu USD tăng 24,6%; giá trị nhập khẩu ước đạt 19.667,7 triệu USD tăng 46,2% so với cùng kỳ.

- **Xuất khẩu:** Tháng 8/2026, tổng giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 3.870,9 triệu USD, tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 32% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 3.604,7 triệu USD (chiếm tỷ trọng 93,1% trong tổng giá trị xuất khẩu của tỉnh), tăng 26,1% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế trong nước ước đạt 266,2 triệu USD (chiếm tỷ trọng nhỏ 6,8%), tăng 269,3% so với cùng kỳ (tăng chủ yếu ở nhóm mặt hàng kim loại màu và tinh quặng kim loại màu).

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt 26.304,3 triệu USD, tăng 24,6% so với cùng kỳ năm trước và đạt 78,5% kế hoạch cả năm. Hiện nay về quy mô xuất khẩu, tỉnh Thái Nguyên xếp thứ 5/34 toàn quốc xếp sau các tỉnh: Bắc Ninh; Hồ Chí Minh; Phú Thọ; Hải Phòng. Trong đó xuất khẩu địa phương ước đạt 1.198,2 triệu USD, gấp 2,4 lần tăng 133,2% cùng kỳ và vượt kế hoạch cả năm (đạt được 145,2% so với kế hoạch năm 2026).

- **Nhập khẩu:** Tổng giá trị nhập khẩu tháng 8/2026 ước đạt 3.097,5 triệu USD, tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 64,3 so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 160,6 triệu USD tăng 4,7% so với tháng trước và gấp 3,1 lần, tăng 205,5%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2.936,9 triệu USD, tăng 60,2% cùng kỳ.

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị nhập khẩu đạt 19.667,7 triệu USD, tăng 46,2% so với cùng kỳ. Chia ra, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 787,5 triệu USD, gấp 2,10 lần tăng 110,3%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 18.880,2 triệu USD, tăng 44,3%.

- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng:** Tình hình cung ứng hàng hóa, dịch vụ thị trường trên địa bàn tỉnh được đảm bảo, giá cả hàng hóa cơ bản ổn định, bên cạnh đó do căng thẳng chính trị tại Trung Đông không còn tác động nhiều đến giá năng lượng trong nước. Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh trong diễn ra khá sôi động, nguồn cung hàng hóa, đa dạng, phong phú, nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng.

Tổ chức thành công cuộc thi "Người tiêu dùng trẻ trong Thương mại điện tử năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên"; Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp năm 2026; tập huấn về Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2026 cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã...

Tháng 8/2026, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh ước đạt 10,1 nghìn tỷ đồng, tăng 2,6% so với tháng trước và tăng 26,7% so với cùng kỳ.

- **Chỉ số giá tiêu dùng:** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 năm 2026 tăng 0,39% so với tháng trước và tăng 4,71% so với cùng kỳ năm trước do tác động của các yếu tố như: nhóm giao thông tăng 3,46% so tháng trước; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 13,23% so cùng kỳ; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 9,79%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 8,47%....Chỉ số giá bình quân 8 tháng đầu năm 2026 tăng 5,61% so với cùng kỳ năm trước.

1.6. Đăng ký kinh doanh và thu hút đầu tư

- **Về đăng ký kinh doanh:** Lũy kế đến ngày 31/8/2026, toàn tỉnh cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.386 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 17.317 tỷ đồng, cấp điều chỉnh thay đổi cho 2.697 doanh nghiệp, cấp thành lập 1.550 đơn vị trực thuộc, tạm ngừng hoạt động 1.060 doanh nghiệp; số doanh nghiệp giải thể 356 doanh nghiệp; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 395 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp địa bàn tỉnh là 15.690 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký là 213.456 tỷ đồng.

- **Về thu hút đầu tư trong nước ngoài ngân sách:** Lũy kế đến 31/8/2026, toàn tỉnh quyết định chủ trương đầu tư cho 36 dự án với tổng số vốn 42.021,18 tỷ đồng; chấp thuận nhà đầu tư đối với 02 dự án với tổng vốn tăng thêm 166,89 tỷ đồng; cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 13 dự án với tổng số vốn 1.860,66 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn cho 34 dự án với tổng số vốn tăng là 2.284,59 tỷ đồng.

- **Về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI):** Tổng thu hút đầu tư FDI tăng thêm đến 31/8/2026: 8.031,18 triệu USD, trong đó dự án FDI cấp mới là 20 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 5.798,1 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn 18 dự án với số vốn đăng ký tăng thêm 2.233,08 triệu USD. Lũy kế đến 31/8/2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có 247 dự án FDI, với tổng số vốn FDI đăng ký 19,474 tỷ USD.

- **Dự án hạ tầng cụm công nghiệp:** Thành lập 01 cụm CCN Minh Tiến xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên với tổng vốn đầu tư là 289,16 tỷ đồng, ngành chức năng đang trình UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập CCN Hà Thượng, xã An Khánh với diện tích 74 ha, tổng vốn đầu tư trên 835 tỷ đồng; đề xuất điều chỉnh Quyết định thành lập các CCN: Quảng Chu, Diềm Thụy, Sơn Cẩm 3, Hạnh Phúc - Xuân Phương, Thanh Thịnh. Hiện tại một số CCN đã có nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thẩm định nhưng chưa tổ chức chấm điểm, lựa chọn chủ đầu tư gồm: CCN Yên Ninh, CCN Kha Sơn; 05 CCN có nhà đầu tư gửi văn bản quan tâm, khảo sát lập hồ sơ đề xuất thành lập CCN gồm: CCN Yên Thủy, CCN Đồng Tâm, CCN Tân Bình, CCN Đại Hà 1, CCN Đại Hà 2, CCN Đồng Hỷ. Ngành chức năng đang thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập các CCN: CCN Bằng Ninh; hồ sơ điều chỉnh Quyết định thành lập các CCN: CCN Quảng Chu 1, CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương; CCN An Khánh 1, Hà Thượng...; tổ chức làm việc, khảo sát thực tế và đơn đốc tiến độ chuẩn bị khởi công dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật một số CCN khu vực phía bắc.

1.7. Về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026

Lũy kế giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm 2026 đến hết tháng 8/2026: 5.323.869 triệu đồng/10.571.961 triệu đồng, đạt 50% so với kế hoạch giao. Trong đó: Giải ngân vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài là: 642.460 triệu đồng/2.004.078 triệu đồng, đạt 32% kế hoạch giao; (2) Giải ngân vốn kế hoạch năm 2026 là: 4.681.409 triệu đồng, đạt 62% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 55% so với kế hoạch vốn địa phương triển khai. Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

- Vốn cân đối ngân sách địa phương: kết quả giải ngân đạt: 4.924.587 triệu đồng/8.114.014 triệu đồng, đạt: 61% kế hoạch giao.

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: Kết quả giải ngân đạt: 399.282 triệu đồng/2.457.947 triệu đồng, đạt 16% kế hoạch giao. Trong đó:

+ Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu đầu tư theo ngành, lĩnh vực: Kết quả giải ngân đạt: 182.638 triệu đồng/1.251.736 triệu đồng, đạt 15% kế hoạch giao.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia: Kết quả giải ngân đạt: 66.064 triệu đồng/687.111 triệu đồng, đạt 10% kế hoạch giao.

+ Vốn trung ương bổ sung để thực hiện các nhiệm vụ, dự án khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai: 150.580/519.100 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch giao.

2. Về lĩnh vực xã hội

2.1. Hoạt động an sinh xã hội, lao động việc làm

Trong tháng 8 năm 2026, thị trường lao động trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; nhiều doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp tiếp tục duy trì nhu cầu sử dụng lao động, nhất là trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, dịch vụ, thương mại và các ngành nghề phù hợp với trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề của người lao động. Công tác thu thập, cập nhật, phân tích, dự báo và cung cấp thông tin thị trường lao động được triển khai thường xuyên¹, hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm và kết nối cung - cầu lao động được triển khai linh hoạt bằng các hình thức trực tiếp và trực tuyến². Trong tháng 8, đã cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn về lao động, việc làm và bảo hiểm thất nghiệp cho 3.395 lượt người; giới thiệu việc làm cho 574 lượt người lao động. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, đã tư vấn cho 30.515 lượt người và giới thiệu việc làm cho 3.997 lượt người lao động. Chính sách bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng quy định, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, qua đó góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển thị trường lao động trên địa bàn.

1 Trong tháng 8, đã thu thập thông tin tuyển sinh, tuyển dụng của 113 lượt đơn vị, doanh nghiệp với 4.000 nhu cầu tuyển sinh, tuyển dụng và thông tin của 2.093 người có nhu cầu tìm việc làm, học nghề. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, đã thu thập thông tin từ 1.261 lượt đơn vị, doanh nghiệp với 37.800 nhu cầu tuyển sinh, tuyển dụng; đồng thời cập nhật thông tin của 16.524 người có nhu cầu tìm việc làm và thường xuyên theo dõi tình hình sử dụng lao động, biến động lao động, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2 Trong tháng 8, đã tổ chức 02 phiên giao dịch việc làm lưu động và chuyên đề; 01 hội nghị tư vấn, giới thiệu việc làm; 04 phiên giao dịch việc làm trực tuyến kết nối các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc; duy trì 08 hoạt động livestream tư vấn trực tuyến trên các nền tảng số. Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được đẩy mạnh thông qua Website, Fanpage Facebook và các nền tảng số khác; hỗ trợ 91 lượt đơn vị, doanh nghiệp đăng tải thông tin tuyển sinh, tuyển dụng trên Website, Fanpage của Trung tâm và Sàn Việc làm quốc gia. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, đã tổ chức 12 phiên giao dịch việc làm cấp xã, phường và chuyên đề; 11 phiên giao dịch việc làm trực tuyến; 12 hội nghị tư vấn, giới thiệu việc làm; 60 hoạt động livestream tư vấn trực tuyến; hỗ trợ 747 lượt đơn vị, doanh nghiệp đăng tải thông tin tuyển sinh, tuyển dụng và quảng bá nhu cầu sử dụng lao động. Bên cạnh đó, các chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tiếp tục được triển khai; trong tháng 8, Trung tâm tiếp nhận, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ chương trình đi làm việc ở nước ngoài cho 02 người, lũy kế 8 tháng đạt 199 người.

2.2. Thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng

Hiện nay, toàn tỉnh có 20.277 người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng, với tổng kinh phí chi trả trên 68,4 tỷ đồng.

Trong tháng ngành chức năng đã tham mưu tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026): tổ chức 03 đoàn đại biểu của tỉnh dâng hương, viếng các công trình ghi công liệt sĩ tại các tỉnh miền Trung, tỉnh Điện Biên, tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Cao Bằng; tổ chức Đoàn đại biểu tỉnh viếng, đặt vòng hoa, dâng hương tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tỉnh và các nghĩa trang, di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh; thăm, tặng quà bảo đảm kịp thời, đầy đủ trước ngày 27/7/2026. Toàn tỉnh thực hiện trao 62.807 suất quà với tổng số tiền là 20.779.650.000 đồng³.

Chỉ đạo ngành chức năng phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các địa phương thực hiện “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, thực hiện khai quật, lấy mẫu hài cốt liệt sĩ 14/49 Nghĩa trang liệt sĩ (Yên Trạch, Yên Đỗ, Động Đạt - Đu, Phấn Mễ, Tân Cương, Vô Tranh, Cổ Lũng, Ngân Sơn, Ba Bể, Chợ Đồn, Bắc Kạn, Phú Thịnh, Hoàng Nông, La Bằng). Số mộ đã khai quật để lấy mẫu: 603/941 mộ; số mộ đủ điều kiện lấy mẫu 244/603 mộ.

2.3. Hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch

Trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên 04 lĩnh vực: Văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình được triển khai kịp thời, bảo đảm đúng kế hoạch đề ra; công tác quản lý báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại được thực hiện chủ động, linh hoạt, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tỉnh, đồng thời đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn.

Tỉnh chỉ đạo ngành chức năng triển khai kế hoạch thực hiện các hoạt động kỷ niệm 90 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên; xây dựng kế hoạch tổ chức “Ngày hội văn hóa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 195 năm thành lập tỉnh Thái Nguyên. Phối hợp với địa phương tổng hợp nội dung, xây dựng kịch bản chi tiết các hoạt động tổ chức Festival Trà Quốc tế - Thái Nguyên năm 2026 đảm bảo trang trọng, thiết thực, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

Công tác thể dục thể thao được triển khai đồng bộ, gắn với tổ chức các sự kiện thể thao và phát triển phong trào quần chúng như: Phối hợp tham mưu triển khai Chương trình “Cùng Việt Nam tiến bước” trên địa bàn tỉnh; xây dựng phương án tổ chức, huy động lực lượng tham gia, tuyên truyền, vận động Nhân

³ Trong đó, quà của Chủ tịch nước 22.536 suất, tổng kinh phí 6.951.000.000 đồng; quà từ ngân sách tỉnh và quà theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các ban, ngành của tỉnh thăm, tặng 22.601 suất quà với tổng kinh phí 9.112.400.000 đồng; quà của các xã, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cá nhân dành tặng người có công theo báo cáo nhanh đến hết ngày 29/7/2026 là 17.670 suất quà với tổng số tiền là 4.716.250.000 đồng.

dân thường xuyên tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe. Có 92/92 xã, phường đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục Thể thao cấp cơ sở; các Đại hội tổ chức từ 6 đến 10 môn thể thao, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. Đã tổ chức 08/19 môn thuộc Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh, gồm: Việt dã, Bóng đá 7 người, Bóng chuyền, Karate, Vovinam, Cờ vua, Bơi và Cầu lông; thu hút trên 2.500 trưởng đoàn, HLV, VĐV tham gia, trao 78 bộ huy chương. Hoàn thành các nội dung triển khai Đề án thành lập Câu lạc bộ Bóng đá nam tỉnh Thái Nguyên theo mô hình xã hội hóa; phối hợp với Công ty Cổ phần Bóng đá Thái Nguyên và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị các điều kiện về tổ chức, nhân sự, chuyên môn, cơ sở vật chất và thủ tục tham gia Giải hạng Nhất quốc gia mùa giải 2026-2027.

Thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả tích cực: Đạt 36 huy chương các loại tại các giải thể thao quốc gia, gồm 05 Huy chương Vàng, 07 Huy chương Bạc và 24 Huy chương Đồng và đạt 16 huy chương các loại tại các giải thể thao thể giới, gồm 09 Huy chương Vàng, 06 Huy chương Bạc và 01 Huy chương Đồng.

Các hoạt động kích cầu, xúc tiến, quảng bá du lịch được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, gắn với truyền thông số, liên kết vùng, phát triển sản phẩm mới và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Chủ trì tổ chức thành công Hội nghị Liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh, Phú Thọ, Cao Bằng, Tuyên Quang và Lạng Sơn; tổng kết và trao giải Cuộc thi ảnh đẹp du lịch tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Tỉnh đã chỉ đạo ngành chức năng tham mưu kế hoạch tổ chức Chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch Thái Nguyên gắn với Giải trail khám phá sườn đông Tam Đảo; Kế hoạch và triển khai các nội dung tổ chức Hội nghị chuyên đề “Thái Nguyên - Điểm đến xanh cho du khách quốc tế” tại thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Quảng Trị năm 2026; phối hợp với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hoàn thiện dự thảo Đề án phát triển sản phẩm du lịch tàu Thái Nguyên (Hành trình: Ga Hà Nội - Gia Lâm - Đông Anh - Lưu Xá); Phối hợp với Công ty Cổ phần phát triển ESG Heritage thuộc Công ty CP Chè Quân Chu xây dựng, hoàn thiện Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “World Master Tea Việt Nam” mùa giải 2026 nằm trong khuôn khổ chương trình Festival Trà Quốc tế - Thái Nguyên năm 2026; Xây dựng các sản phẩm tour, tuyến du lịch năm 2026 phục vụ Festival Trà quốc tế - Thái Nguyên 2026; giới thiệu về tiềm năng, sản phẩm, điểm đến du lịch của tỉnh Thái Nguyên phục vụ công tác xúc tiến, quảng bá du lịch tại Chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch tỉnh Lào Cai và các tỉnh Tây Bắc mở rộng - Việt Nam tại tỉnh Vân Nam Trung Quốc.

Trong tháng 8/2026, tổng số khách du lịch đến Thái Nguyên ước đạt: 732.600 lượt khách; trong đó: khách nội địa ước đạt 695.685 lượt khách, khách quốc tế ước đạt 36.915 lượt khách. Doanh thu ước đạt 1.098 tỷ đồng. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, tổng số khách du lịch đến Thái Nguyên ước đạt 6.834.316 lượt khách, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2025; trong đó khách quốc tế ước đạt 270.372 lượt khách, tăng 27,24% so với cùng kỳ; khách nội địa ước đạt 6.563.944 lượt khách, tăng 14,3% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch ước đạt 9.726 tỷ đồng, tăng 60,1% so với cùng kỳ.

2.4. Y tế

- *Công tác khám chữa bệnh:* Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm tất cả người bệnh cấp cứu được khám và điều trị kịp thời, dự trữ đủ thuốc, dịch truyền, máu, vật tư, hóa chất, thiết bị y tế, ô xy y tế và các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cấp cứu, khám chữa bệnh.

- *Công tác phòng, chống dịch bệnh:* Trong tháng 8 năm 2026, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh ổn định, không bùng phát dịch bệnh, không có trường hợp cấp cứu, tử vong. Các bệnh truyền nhiễm khác không có diễn biến bất thường.

- *Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm:* Trong tháng trên toàn địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm tập thể nào xảy ra.

2.5. Giáo dục và đào tạo

Trong tháng 8/2026, ngành chức năng thực hiện triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học; tổ chức giao ban chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027.

Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng và giáo dục nghề nghiệp được triển khai đúng quy định, bảo đảm tiến độ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cơ sở giáo dục đã chủ động hỗ trợ, hướng dẫn học sinh trong việc đăng ký dự tuyển, cập nhật thông tin, thực hiện các quy trình xét tuyển; đồng thời tăng cường tư vấn, định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông và góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027 được ngành chức năng và địa phương triển khai chủ động, toàn diện, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết số 216/NQ-CP của Chính phủ. Việc rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập được triển khai nghiêm túc, đạt kết quả tích cực, góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực. Đến ngày 20/8/2026, ngành chức năng và địa phương trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập, quyết định bố trí nhân sự theo quy định. Sau sắp xếp, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên còn 424 cơ sở giáo dục công lập (*Số đầu mối giảm: 505, tỷ lệ: 54,36%; số trường nhiều cấp học sau sắp xếp: 72 trường; số phân hiệu được thành lập: 523 phân hiệu*).

2.6. Hoạt động khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông

Trong tháng 8/2026, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản, chương trình, kế hoạch quan trọng thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ, tập trung vào tháo gỡ điểm nghẽn về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dữ liệu số, hạ tầng số, công nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số.

Công tác quản lý khoa học được thực hiện chặt chẽ, gắn với sản phẩm, địa chỉ ứng dụng và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ngành chức năng đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đặt hàng 02 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026; Đối với sản phẩm chủ lực, tuyển chọn 02 nhiệm vụ khoa học

và công nghệ cấp tỉnh liên quan đến phát triển cây chè; đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét đặt hàng 03 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; tiếp nhận đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2027, nhiệm vụ cấp quốc gia, cấp tỉnh giai đoạn 2026-2030.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai trên các trụ cột chính quyền số, dữ liệu số, hạ tầng số, kinh tế số và xã hội số. Trong tháng, tiếp tục triển khai Dự án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên; tích hợp Cổng Dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; tổ chức 03 lớp tập huấn cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức Hội thảo “Khoa học, công nghệ và chuyển đổi số - Động lực phát triển tỉnh Thái Nguyên”; Ký kết thỏa thuận hợp tác với Tổng công ty Viễn thông MobiFone; công bố 05 thủ tục hành chính lĩnh vực công nghiệp công nghệ số; phối hợp khởi công Khu công nghệ số tập trung Yên Bình và tiếp tục triển khai hợp tác đầu tư Trung tâm dữ liệu với đối tác Hàn Quốc.

Hạ tầng dữ liệu số tiếp tục được hoàn thiện, tỉnh đang tiếp tục triển khai Kho dữ liệu dùng chung và IOC của tỉnh, hiện đã hoàn thành kết nối 30 CSDL qua API/tổng số 125 CSDL dự kiến tích hợp về Kho dữ liệu; toàn tỉnh có 941.264 chữ ký số; chiếm 70,09% dân số trưởng thành có chữ ký số trên toàn tỉnh. Các nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin và an toàn, an ninh mạng được duy trì ổn định, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển chính quyền số.

3. Về lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; cải cách hành chính

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, CCHC, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, địa giới hành chính, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ được triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

Tỉnh chỉ đạo ngành chức năng tham mưu trình HĐND Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm), tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; đồng thời hướng dẫn cấp xã một số nội dung về giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn (xóm), tổ dân phố đối với các xã, phường; thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND đối với các xã.

Tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai nhiệm vụ CCHC những tháng cuối năm 2026; tổng kết Chiến dịch “100 ngày số hóa, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu”; sơ kết công tác đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch cải cách hành chính; xây dựng Chỉ số CCHC năm 2026 và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả CCHC, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp...

3.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo kế hoạch. Công tác kiểm tra chuyên ngành được duy trì và hoạt động thường xuyên, góp phần quan trọng giữ gìn trật tự, kỷ cương và tăng cường công tác quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực.

3.3. Công tác đối ngoại

Công tác đối ngoại nhân dân và vận động viện trợ Phi chính phủ nước ngoài và quản lý đoàn ra, đoàn vào và các công tác lãnh sự thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Số liệu đoàn ra, đoàn vào tháng 8 năm 2026 cụ thể như sau:

- Đoàn ra: Trong tháng 8/2026, tỉnh Thái Nguyên có 10 đoàn/32 lượt người đi công tác nước ngoài (trong đó có 2 đoàn lãnh đạo tỉnh/13 lượt người đi công tác nước ngoài). Toàn tỉnh có 18 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc riêng.

- Đoàn vào: Toàn tỉnh có 12 đoàn/44 lượt người vào thăm, làm việc tại tỉnh (đoàn có hoạt động xuất nhập cảnh). Trong đó có 2 đoàn/8 lượt người vào làm việc với Lãnh đạo tỉnh; 10 đoàn/36 lượt người vào làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

3.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

Công tác dân tộc, tôn giáo và chính sách đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội trong vùng DTTS luôn được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh được triển khai kịp thời, bảo đảm bám sát chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động tôn giáo diễn ra theo quy định của pháp luật, không phát sinh vụ việc phức tạp, “điểm nóng” về an ninh trật tự liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

3.5. Công tác quân sự

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực SSCĐ, trực cứu hộ, cứu nạn ở các cấp theo quy định; triển khai chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, VKTBKT, vật chất... bảo đảm cho sẵn sàng chiến đấu.

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, các ngành chức năng và địa phương phân công trực phòng chống thiên tai; theo dõi sát sao diễn biến thời tiết; kịp thời ứng phó với tình hình thiên tai.

3.6. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, ổn định, những vấn đề tiềm ẩn nguy cơ phức tạp liên quan đến an ninh trong dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh xã hội đều được tham mưu giải quyết từ cơ sở. Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tiếp tục được ngành chức năng của tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trong tháng 8/2026: xảy ra 30 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 06 người chết, 17 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 705 triệu đồng. Toàn tỉnh xảy ra 08 vụ cháy, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 367,425 triệu đồng.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 9 năm 2026

1. Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; và kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị, địa phương tiếp tục bám sát kịch bản tăng trưởng; bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, nhất là các chỉ tiêu còn thấp hoặc chưa bảo đảm tiến độ; rà soát, xác định cụ thể nguyên nhân, đề ra giải pháp quyết liệt, khả thi đối với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ để đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong những tháng còn lại của năm, phấn đấu tăng trưởng năm 2026 đạt từ 11% trở lên.

2. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước theo từng khu vực; tiến độ thu, đánh giá các nguồn thu và các giải pháp tăng thu. Mở rộng cơ sở thu, chống thất thu, đặc biệt là tiền sử dụng đất để tạo nguồn lực đầu tư; phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2026 vượt 30% so với năm 2025. Quản lý chi ngân sách hiệu quả, ưu tiên các khoản chi cho đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tập trung nguồn lực để triển khai các dự án hạ tầng động lực, liên kết vùng như cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên - Bắc Kạn - Cao Bằng (CT.07), cao tốc Thái Nguyên - Lạng Sơn, đường Vành đai 5 - Vùng Thủ đô Hà Nội, Quốc lộ 17 và Khu công nghiệp Yên Bình 3. Khẩn trương triển khai các công trình phòng, chống thiên tai, ngập úng, trọng tâm là tuyến đê Hữu Cầu, cầu Gia Bảy và dự án khắc phục ngập úng khu vực phường Phan Đình Phùng. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, bảo đảm đầy đủ thủ tục pháp lý, đủ điều kiện để tổ chức khởi công các công trình, dự án trọng điểm dự kiến trong tháng 10/2026; trong đó, khẩn trương thực hiện việc di chuyển Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh; chuẩn bị các điều kiện để khởi công dự án khách sạn, các công trình, dự án tại khu vực Hồ Núi Cốc; các dự án chào mừng Kỷ niệm 80 năm ngày Bác Hồ về ATK Định Hóa, ATK Chợ Đồn cùng Trung ương Đảng, Chính phủ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1947-2027).

4. Tập trung đẩy mạnh thu hút đầu tư, nhất là các dự án có quy mô lớn, công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, thân thiện với môi trường, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh; chủ động tiếp cận, xúc tiến, hỗ trợ các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực. Rà soát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng, hạ tầng và thủ tục đầu tư; đẩy nhanh tiến độ các khu, cụm công nghiệp, chuẩn bị quỹ đất sạch và các điều kiện cần thiết để thu hút, triển khai dự án, phấn đấu hoàn thành cao nhất mục tiêu thu hút đầu tư năm 2026.

5. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, không để phát sinh nhiệm vụ quá hạn. Đẩy nhanh triển khai các Trung tâm đổi mới sáng tạo, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu tỉnh, tăng cường kết nối, cập nhật, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Lưu ý khắc phục ngay các hạn chế trong khâu tổ chức thực hiện, hướng dẫn triển khai và giải ngân kinh phí trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp xã, phường; bảo đảm sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, tránh trùng lặp, lãng phí.

6. Tập trung thực hiện quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch; bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh; tiếp tục rà soát nội dung quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh để nâng cao chất lượng quy hoạch, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa các quy hoạch. Đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch chung 10 đô thị độc lập, Quy hoạch chung của 08 xã đang thực hiện thủ tục nâng cấp lên phường (Kha Sơn, Diêm Thụy, Tân Thành, Đại Phúc, Thành Công, Phủ Thông, Chợ Mới). Tăng cường công khai, minh bạch thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị trên môi trường số.

7. Tiếp tục Rà soát các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các trường hợp chưa phù hợp với tiêu chuẩn, định mức theo quy định.

8. Tập trung thực hiện các giải pháp đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, bảo đảm thời vụ, triển khai kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng. Chỉ đạo tăng cường theo dõi, dự báo, cảnh báo và chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, nhất là trong thời điểm mưa lớn, diễn biến thời tiết phức tạp. Thực hiện phòng ngừa, ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm phát sinh và lây lan, bảo đảm an toàn dịch bệnh cho phát triển chăn nuôi.

9. Quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội. Rà soát, củng cố, ổn định tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; tổ chức khai giảng và triển khai năm học 2026 - 2027 an toàn, chất lượng, hiệu quả. Đẩy nhanh khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân; thực hiện đầy đủ chính sách đối với người có công, đối tượng chính sách; theo dõi tình hình việc làm, đời sống Nhân dân và huy động hiệu quả các nguồn lực thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát.

10. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh; chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Chủ động đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng về an ninh, trật tự, góp phần tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả “Chiến dịch 500 ngày đêm” tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; chuẩn bị chu đáo các nội dung, điều kiện, để tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2026.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
 - Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
 - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
 - Đảng ủy xã, phường;
 - HĐND&UBND các xã, phường;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - CVP và các PCVP UBND tỉnh;
 - Các Chuyên viên NCTH;
 - Lưu: VT, TH(5b).
- loanlth/BC.332/115b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Linh